

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH MỸ THUẬT ỨNG DỤNG TRONG XU HƯỚNG HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Đặng Mai Anh¹, Phạm Hùng Cường¹

Tóm tắt: Để đáp ứng yêu cầu phát triển ngày càng cao của đất nước trong xu hướng hội nhập quốc tế, giáo dục Việt Nam nói chung, giáo dục đại học nói riêng cũng đang mong muốn sớm có một nền giáo dục tiên tiến, cùng hội nhập quốc tế vững chắc. Điều này đặt ra nhiệm vụ là nền giáo dục đại học Việt Nam cần được đổi mới trên cơ sở vẫn giữ được những nét đặc thù của giáo dục đại học trong nước, đồng thời tiệm cận được các chuẩn chung của thời đại hội nhập quốc tế. Với những kinh nghiệm đào tạo của các cá nhân trong nhóm nghiên cứu và ý kiến một số chuyên gia tham gia các hệ đào tạo, đặc biệt hệ thạc sĩ lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng; bài viết mong muốn có được cái nhìn tổng quan về đào tạo thạc sĩ lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng hiện nay tại Việt Nam và một số đề xuất giải pháp góp phần đóng góp đào tạo hệ thạc sĩ có những định hướng đào tạo hệ thạc sĩ nâng cao chất lượng, góp phần thiết thực phục vụ đất nước trong xu hướng hội nhập quốc tế.

Từ khóa: Mỹ thuật ứng dụng, đào tạo trình độ thạc sĩ, thời đại 4.0, hội nhập quốc tế.

1. MỞ ĐẦU

“Hội nhập quốc tế - con đường tất yếu của giáo dục đại học thời đại toàn cầu hóa” [2]. Tại Hội nghị Trung ương VIII đã chỉ ra mục tiêu đặt ra đổi mới và hội nhập trên cơ sở vẫn phải giữ được những nét đặc thù của giáo dục Việt Nam, đồng thời tiệm cận được các tiêu chuẩn chung của thế giới. Nghị quyết số 29 - NQ/TW đã nhấn mạnh “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” [2] cho thấy tầm quan trọng của việc đổi mới giáo dục đại học trong bối cảnh toàn cầu hóa, đặc biệt tầm quan trọng của việc hội nhập quốc tế trong quá trình đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân.

Việc đổi mới giáo dục đại học Việt Nam cần tận dụng được thế mạnh, nắm bắt cơ hội khi tham gia hội nhập quốc tế. Việc tham gia hội nhập của giáo dục đại học Việt Nam, trong đó có đào tạo mỹ thuật ứng dụng (MTUD) - là một trong các lĩnh vực đặc thù trong khối các trường văn hóa nghệ thuật. Để hòa nhập cùng xu thế chung của ngành giáo dục, lĩnh vực đào tạo MTUD ở nước ta hiện nay đã tích cực cùng hội nhập. Trong quá trình hội nhập, công tác đào tạo MTUD gặp nhiều trở ngại, như chất lượng nhân lực đào tạo

¹ Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp

chưa đáp ứng tốt nhu cầu thị trường; chất lượng và hình thức sản phẩm MTUD chưa đáp ứng với nhu cầu sử dụng, giá trị thẩm mỹ mang bản sắc Việt còn chưa trở thành thế mạnh trong thiết kế; ngoài ra còn vấn đề bản quyền, sở hữu trí tuệ, tác động của AI cũng là điều lo lắng...

Đứng từ góc độ người giảng dạy và quản lý, bài viết của tác giả đề cập đến các nội dung sau: Thực trạng đào tạo nhân lực ngành MTUD, tập trung vào hệ thạc sĩ MTUD ở Việt Nam hiện nay và những đề xuất giải pháp nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo hệ thạc sĩ lĩnh vực MTUD trong xu thế hội nhập quốc tế.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu (NC) sử dụng các phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp và sơ cấp, đặc biệt đi sâu vào nghiên cứu ý kiến các chuyên gia, khảo sát thực tế trong quá trình giảng dạy hệ thạc sĩ của một số cơ sở đào tạo..., những vấn đề tổng quan NC được phân tích qua quá trình kinh nghiệm đánh giá của một số cơ sở đào tạo lĩnh vực MTUD ở Việt Nam. Qua các tư liệu các hội thảo, nghiên cứu chuyên sâu của một số chuyên gia có kinh nghiệm giáo dục từ các viện, trường đại học trong cả nước..., cùng kinh nghiệm trong quản lý và trực tiếp giảng dạy của cá nhân các tác giả trong nhóm NC được trình bày trong bài viết đã phân tích, đối chiếu với bối cảnh thực tế, từ đó rút ra một số giải pháp trong thực trạng hiện nay để nâng cao chất lượng đào tạo học viên hệ thạc sĩ lĩnh vực MTUD ở Việt Nam hiện nay.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Thực trạng đào tạo Mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam

Họa sĩ Mỹ thuật ứng dụng, một nghề nghiệp của các họa sĩ thiết kế (designer) ra sản phẩm có thẩm mỹ, mang tính ứng dụng thực tiễn, tạo giá trị kinh tế và giá trị tinh thần trong cuộc sống. Đối với việc mở cửa Hội nhập quốc tế các họa sĩ thiết kế đón nhận đa sắc màu từ thành tựu văn hóa nghệ thuật trên thế giới, những thông tin qua internet, sách báo, kiến thức của những người được đi đào tạo ở một số nước trên thế giới, các chương trình hợp tác ngành nghề giữa Việt Nam và nước ngoài ngày càng tăng cả về lượng và chất... Các họa sĩ thiết kế trong sự giao thoa quốc tế có cơ hội học hỏi những kiến thức và xu hướng thiết kế mới trên thế giới, trau dồi kinh nghiệm để nâng cao trình độ, cống hiến cho nền mỹ thuật nước nhà và sát thực nhất cho chính những sản phẩm phục vụ nhu cầu của cuộc sống xã hội nước nhà.

Để đáp ứng thực sự nhu cầu cuộc sống và hội nhập một cách bền vững, việc các họa sĩ thiết kế cần nắm vững chuyên môn và kiến thức thực tiễn; nắm bắt được chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước; hiểu biết về tình hình văn hóa, kinh tế, xã hội của đất

nước và sự vận động đó... để tạo cho nghề nghiệp những sáng tạo trên một nền tảng kiến thức vững vàng đem lại những sản phẩm mỹ thuật ứng dụng có giá trị cho cuộc sống. Đồng thời đủ sức nhận biết và ứng biến với xu hướng hội nhập, để có thể đủ sức giữ được đầy đủ các yếu tố truyền đạt kiến thức, đúng với định hướng theo chính sách của Đảng và Nhà nước như Nghị quyết 29 của Hội nghị Trung ương 8, khóa 11 Đảng cộng sản Việt Nam đã lưu ý về công tác giáo dục: “tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa và thành tựu khoa học, công nghệ của nhân loại” [2] trong tình trạng hiện nay của Giáo dục đại học (GDĐH) nước ta, cần tạo dựng một hệ thống đẳng cấp thế giới là rất đúng đắn.

Đào tạo MTUD Việt Nam được hình thành vào những năm 50 của thế kỷ XX, qua thời gian phát triển tuy cũng không còn mới, nhưng cũng là lĩnh vực được đưa vào hệ thống đào tạo có một nền tảng có số tuổi non trẻ so với các ngành khối Khoa học kỹ thuật và khối học Khoa học xã hội... được đánh dấu quan trọng của sự ra đời của trường Mỹ thuật Đông Dương năm 1949, tiền thân của trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp ngày nay.

Hiện nay thực trạng và đào tạo MTUD ở nước ta còn khá nhiều bất cập như: Ngành nghề MTUD chưa đủ sức tham gia giải quyết các mâu thuẫn của nền sản xuất và thương mại; Từ sản xuất thủ công nhỏ lẻ chuyển sang sản xuất công nghiệp dẫn đến sản xuất công nghiệp chất lượng thấp; sản phẩm MTUD hiện nay lại chủ yếu là nhập khẩu áp đặt kiểu cách “Design ngoại nhập”, trong khi hàng xuất khẩu thể hiện giá trị thẩm mỹ mang bản sắc Việt chưa cao, thực chất là gia công rập khuôn theo mẫu mà nước ngoài, hoặc làm nhái theo thương hiệu thiết kế ngoại quốc.

Bên cạnh đó, nhà sản xuất và thương mại trong nước dù đã nhận thức ra vấn đề là mẫu mã Design cần mang bản sắc Việt, nhưng trên thực tế chưa tận dụng được ý tưởng sáng tạo từ các nhà thiết kế - “nguồn nhân lực MTUD được đào tạo” trong nước; vai trò của nhà thiết kế MTUD trong suốt chuỗi hoạt động từ ý tưởng sáng tạo sản phẩm, đến quá trình thiết kế sản phẩm, phát triển công nghệ cho đến quá trình thương mại hóa từ đóng gói bao bì đến tiếp thị quảng cáo... đều còn mờ nhạt. Dẫn đến việc đóng góp của lực lượng nhân lực design vào giá trị sử dụng và giá trị thương mại của sản phẩm còn thấp. Vì vậy, việc đào tạo nguồn nhân lực này cần có những định hướng để phát huy thực sự cho phục vụ xã hội hiệu quả.

Một thực tế cũng cho thấy về nhu cầu người học ngành MTUD những năm gần đây tăng cao, nhiều trường đại học đa ngành mở các mã ngành MTUD, tuyển sinh tăng về số lượng, tập trung nhất vào các ngành thiết kế Đồ họa, Nội thất, Thời trang. Thực trạng này cho thấy nhu cầu phát triển của xã hội tăng cao, cần nhiều nhân lực thiết kế sản phẩm MTUD cho xã hội. Nhưng bên cạnh đó, cũng còn những tồn tại cho thấy sự đào tạo “đại trà” không còn “tinh hoa” của một ngành đặc thù như trước đây nên có những ảnh hưởng nhất định tới chất lượng đào tạo; cũng như chương trình đào tạo và phương pháp giảng dạy

giữa các cơ sở chưa có được một qui chuẩn đồng nhất “chuẩn” để có được chất lượng chung đối với các cử nhân và thạc sĩ MTUD giữa các cơ sở đào tạo... dẫn đến việc đào tạo các cấp sau đại học có phần khó khăn nhất định vì kiến thức bậc đại học không đồng đều, cũng như chất lượng tiếp nhận nhân lực lao động cho thực tế công việc tại các doanh nghiệp, cơ quan... khó khăn nhất định, dẫn đến việc phải đào tạo lại khi đã nhận vào làm việc hoặc tiếp tục học ở bậc sau đại học.

2.2.2. Đào tạo hệ Sau đại học lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam hiện nay

Việc đào tạo sau đại học lĩnh vực MTUD hiện nay ở Việt Nam mới dừng ở bậc thạc sĩ là cao nhất, chưa có cơ sở nào đào tạo hệ Tiến sĩ, đây cũng là việc cho thấy khó khăn và hạn chế trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở góc độ nghiên cứu lĩnh vực MTUD.

Hệ đào tạo trình độ thạc sĩ ngành MTUD trên nền tảng đào tạo hệ Đại học, được xây dựng theo định hướng nghiên cứu Mỹ thuật ứng dụng (mã ngành: 8210401) và Lý luận & Lịch sử MTUD (mã ngành: 8210410). Ở Việt Nam, Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp là trường đầu tiên được mở từ năm 2000, với mục tiêu đào tạo trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nâng cao, chuyên sâu về chuyên ngành; rèn luyện tư duy và phương pháp nghiên cứu khoa học cần thiết, trau dồi kỹ năng nghiệp vụ đối ngoại và khả năng tổ chức giải quyết công việc. Sau khi tốt nghiệp, học viên có đủ phẩm chất và trình độ để có thể học tiếp bậc tiến sĩ; làm công tác nghiên cứu, giảng dạy; trực tiếp tham gia công tác chuyên môn về lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng tại các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương cũng như các tổ chức quốc tế và các tổ chức ngoài nhà nước.

Đối với tình hình đào tạo thạc sĩ ngành MTUD chung ở Việt Nam, theo PGS.TS Trần Thị Biền nêu thực trạng chung: “một số cơ sở đã và đang đào tạo ở trình độ thạc sĩ mỹ thuật ứng dụng với mục tiêu đào tạo là cách thức để truyền dạy kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng chuyên ngành giúp người học hiểu biết và phát triển kỹ năng nghề nghiệp ở cấp sau Đại học.” [4].

Qua thực tiễn của chương trình đào tạo thạc sĩ hiện nay của các cơ sở cho thấy:

Tại Trường Đại học (ĐH) Mỹ thuật Công nghiệp đã và đang đào tạo trình độ thạc sĩ cả hai mã ngành: Mỹ thuật ứng dụng (mã ngành: 8210410), Lý luận và Lịch sử MTUD (mã ngành: 8210401). Chương trình được đào tạo song song cả hai hướng ứng dụng và nghiên cứu: “Từ chương trình này để thấy Trường ĐH Mỹ thuật Công nghiệp đã có những lợi thế đào tạo chuyên biệt về lĩnh vực mỹ thuật ứng dụng lâu năm. Từ trình độ đại học đã thể hiện tính chuyên nghiệp... Đây cũng là những hướng đào tạo từ trình độ đại học cơ bản và chuyên biệt, khi tiếp nối với quá trình nâng cao ở thạc sĩ sẽ đảm bảo được chất lượng và sự sáng tạo của người học.” [4]. Tại ĐH Tôn Đức Thắng, ĐH Văn Lang, ĐH Sư phạm Nghệ thuật TW và gần đây nhất ĐH Mỹ thuật thành phố Hồ Chí Minh có mở mã ngành thạc sĩ Mỹ thuật ứng dụng (8210401) các chương trình đào tạo theo định hướng

ứng dụng giúp cho người học nâng cao kiến thức chuyên môn và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp, có năng lực làm việc độc lập sáng tạo, có khả năng thiết kế sản phẩm ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát hiện và tổ chức thực hiện các công việc phức tạp trong hoạt động chuyên môn. Qua chương trình định hướng của mỗi trường đều có những thế mạnh trong chương trình vừa theo phương pháp truyền thống, vừa cập nhật những nội dung môn học mới, phù hợp với xu thế phát triển của xã hội như học phần: Phân tích dữ liệu, thiết kế đương đại, thiết kế bền vững, đề cao những nội dung trải nghiệm, nghiên cứu thực tiễn, các hoạt động workshop, trao đổi chuyên môn... TS Phạm Hùng Cường, Hiệu trưởng Trường ĐH Mỹ thuật Công nghiệp nhận xét: “Nhìn chung, đây là chương trình đào tạo về thiết kế ứng dụng trình độ Thạc sĩ có sự tham khảo cập nhật các môn học/nội dung mới của các trường tiên tiến trên thế giới, có nội dung đào tạo tương đối toàn diện cho các lĩnh vực thiết kế MTUD” [5].

Như vậy, nhìn từ các cơ sở đào tạo trình độ thạc sĩ MTUD tại Việt Nam cho thấy các cơ sở đều hướng đến mục tiêu giúp người học nâng cao, bổ sung và cập nhật kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực thiết kế. Đồng thời thông qua quá trình học tập người học sẽ có cơ hội được lĩnh hội những kiến thức lý luận, lý thuyết và khả năng kết nối của các ngành liên quan vào tư duy sáng tạo, nâng cao kỹ năng thực hành nhằm xây dựng đội ngũ những người làm khoa học có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước. Các học viên theo học chương trình đào tạo thạc sĩ MTUD cũng có nhiều cơ hội trong việc tương tác với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thực tế, các nghệ nhân lành nghề... cơ hội tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn và khả năng nghiên cứu khoa học một cách độc lập để có khả năng tiền đề bước vào đào tạo trình độ tiến sĩ [1].

Qua các hệ đào tạo thạc sĩ ngành MTUD, có thể thấy đây là nguồn nhân lực chất lượng cao của lĩnh vực MTUD đã có những đóng góp nhất định góp phần trong công tác đào tạo, tạo ra những sản phẩm cho xã hội cả về đào tạo tri thức và tạo ra hiệu quả của sản phẩm trực tiếp góp phần thiết thực cho xã hội phát triển.

Tuy nhiên, bên cạnh đó kết quả đào tạo khi các học viên ra thực tế trong công việc vẫn còn những nhược điểm bộc lộ như: khả năng thuyết trình với những ý tưởng và đồ án thực hiện kém thuyết phục người nghe; khả năng thực tiễn trong công nghệ và ứng tác với các thiết bị khi chế tác ra sản phẩm thực còn chưa được điều luyện; khả năng nắm bắt nhu cầu và định hướng thị trường còn hạn chế; nguồn vốn chưa có dồi dào để đứng chủ trì các dự án, khả năng ngoại ngữ còn hạn chế... Chính vì những vấn đề này đặt ra cho chương trình đào tạo thạc sĩ ngành MTUD cần có nhiệm vụ bổ khuyết cho người học những kiến thức cần bù đắp và tính thực tiễn sâu hơn, độ nhạy trong nghề nghiệp.

2.2.3. *Những đề xuất giải pháp đào tạo thạc sĩ lĩnh vực mỹ thuật ứng dụng trong xu thế hội nhập quốc tế*

Quá trình hội nhập quốc tế, thay đổi cơ cấu kinh tế của đất nước, sự tăng trưởng kinh tế đã tác động lớn đến cuộc sống của toàn xã hội. Vì vậy, đây là một “đòn bẩy”, tạo “đất” làm việc, thôi thúc những nhà thiết kế sáng tạo MTUD đáp ứng nhu cầu phục vụ đời sống vật chất của xã hội. Cũng chính điều này tạo nên “hiệu ứng” nhu cầu đào tạo đội ngũ các họa sĩ thiết kế. Vì vậy, trong những năm gần đây nhiều cơ sở đào tạo về lĩnh vực MTUD mới được thành lập, số lượng sinh viên đầu vào học các ngành thiết kế tăng đáng kể. Song, hiện đang chỉ tập trung ở một ngành: thiết kế Đồ họa, thiết kế Nội thất, thiết kế Thời trang. Đối với hệ đào tạo thạc sĩ thì đồng đều hơn giữa nhu cầu đào tạo theo 2 hướng: Nghiên cứu và ứng dụng.

Thực hiện việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đáp ứng đúng tinh thần trong các văn kiện tại Đại hội XII của Đảng, nhấn mạnh sự quan tâm đặc biệt và làm rõ lập trường quan điểm, tính nhất quán về sự cần thiết phải đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt nguồn nhân lực chất lượng cao, với các hệ đào tạo lĩnh vực MTUD đã được xác định đúng những kiến thức cần thiết. Đây là một điều kiện cho việc phấn đấu học tập không ngừng cho người học, tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao trong lĩnh vực MTUD.

Với sự phát triển khoa học công nghệ thông tin, việc giáo dục các hệ đào tạo nhất là những ngành nghề có tính chất thời đại; không chỉ cần sự cập nhật của các giảng viên mà chính những người học cũng luôn tìm kiếm và cập nhật, vì vậy kiến thức xã hội và xu thế ứng dụng trong bài học đến ứng dụng thực tiễn về công nghệ mới luôn đa dạng, bên cạnh kiến thức của hệ đào tạo thạc sĩ là hướng tiếp cận nghiên cứu và nâng trình độ lý luận.

Việc giao lưu hợp tác về lĩnh vực đào tạo trong những năm qua có nhiều bước chuyển biến, nhiều ký kết hợp tác với các cơ sở tạo về mỹ thuật và MTUD ngoài nước được thực hiện và mở ra những triển vọng mới. Trong nước những liên kết hợp tác về giáo dục, đào tạo các hệ đào tạo với các cơ sở doanh nghiệp cũng là những thuận lợi trong việc chuyển giao kiến thức và cũng là điều kiện học hỏi rất nhiều cho cả thầy và trò giữa các cơ sở trong và ngoài nước. Liên kết các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp nước ngoài cũng là cơ hội đòi hỏi đội ngũ giảng viên và sinh viên tăng trình độ ngoại ngữ trong giao tiếp và đọc tài liệu...

Tuy nhiên, bên cạnh đó nhiều khó khăn của Hội nhập quốc tế là quy luật tất yếu của sự phát triển. Nhiều khó khăn và thách thức đặt ra trong quá trình đào tạo, vấn đề phát triển và nâng cao nguồn nhân lực ngành văn hóa nghệ thuật là vô cùng cấp bách và cần thiết. Với chúng ta, vấn đề đào tạo các họa sĩ thiết kế MTUD có kiến thức chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và tư tưởng chính trị, hiểu được diễn biến của thị trường thời kỳ hội nhập để đáp ứng được hội nhập. Cần trang bị cho đội ngũ nhân lực chất lượng cao các

nhà thiết kế ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường đủ nội lực, sức “đề kháng” để tiếp thu có chọn lọc những trào lưu văn hóa nghệ thuật thế giới, để tránh bị “hòa tan” trong sự hòa nhập quốc tế. Mỹ thuật đương đại thế giới với những khuynh hướng mới trong sáng tạo nghệ thuật đang lôi cuốn, hấp dẫn nhiều nghệ sĩ, đặc biệt là những nhà thiết kế trẻ... nhiều mặt tác động trái chiều đến sự phát triển của xã hội, tác động đến nghệ thiết kế không nhỏ... Vì vậy, những sáng tác đáp ứng về nội dung văn hóa theo định hướng đường lối văn hóa của Đảng và Nhà nước, diện hoạt động sáng tạo nằm trong quản lý văn hóa Nhà nước, sáng tạo đúng những qui định về luật bản quyền, biết dựa vào những nét bản sắc tạo nên giá trị riêng của con người Việt Nam... góp phần tạo nên những tác phẩm làm đẹp cho công chúng cả về mặt nội dung và hình thức thẩm mỹ.

Việc định hướng chương trình giảng dạy bên cạnh cập nhật những kiến thức mới, thông tin và xu hướng nghề nghiệp, cần phải có những lựa chọn những thông tin chính thống và phù hợp để chỉnh sửa và bổ sung, không nên chạy theo “ngon” thành quả mà quên đi nhiệm vụ đào tạo những kiến thức và kỹ năng cơ bản làm nền móng cho toàn bộ kiến thức nền nghề nghiệp, sẽ dẫn đến tình trạng thừa thầy, thiếu thợ.

Để đáp ứng nhu cầu thị trường cả trong lĩnh vực giáo dục, với nhiều hệ đào tạo, hình thức đào tạo khác nhau, một số ngành nghề “hot” có nhu cầu người học cao được phát triển. Nhưng cũng một số ngành, nhất là các ngành nghề truyền thống lượng sinh viên có nhu cầu học tập giảm đi nhiều, do quá trình học tập các ngành này vất vả, cần sự kiên trì; do nhận thức của người học theo trào lưu xã hội và chưa thực sự hiểu rõ giá trị của những ngành nghề này; đặc biệt một trở ngại lớn tác động vào tâm lý không chỉ với người học mà cả phụ huynh vì sau tốt nghiệp khó kiếm công việc hoặc công việc không ở thành phố trung tâm... Nên nhiều sinh viên, thậm chí cả học viên khi tốt nghiệp các ngành nghề này thường chuyển sang làm những nghề khác nhẹ nhàng và thu lại kinh tế tốt hơn...

Việc mở rộng giao lưu và hợp tác trong đào tạo là điều kiện thuận lợi, nhưng cũng là rào cản trong quá trình, lớn nhất là ngôn ngữ giao tiếp với nước ngoài. Hầu hết từ đội ngũ giảng viên đến học viên, sinh viên các ngành nghề thuật nói chung ngoại ngữ giao tiếp là rào cản.

Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học lý luận, phê bình nghệ thuật trong các Trường Mỹ thuật nói chung cho cán bộ, giảng viên, học viên, sinh viên vốn chỉ coi tác phẩm và những ứng dụng thực tiễn, nên việc “viết lách”, trau dồi kiến thức học thuật lý luận khoa học, kiến thức triết học, lịch sử, văn hóa, xã hội... vốn là bề sâu của nội dung, tư tưởng tác phẩm còn chưa thực sự được quan tâm, hoặc có thì cũng chỉ hạn hẹp chưa thấy được chiều sâu và tác dụng; chất lượng nghiệm thu các đề tài và tuân thủ các qui định của NCKH cũng còn những hạn chế của những người quen cầm bút vẽ. Cũng chính

điều này, cũng gây việc ngại học, hoặc rất khó khăn trong trau dồi kiến thức tự duy khoa học, khó khăn trong việc tự nâng cao trình độ chuyên môn.

Một vấn đề của quản lý Nhà nước, tuy có rất nhiều Hội thảo về vấn đề MTUD hiện nay, đào tạo đội ngũ nhà thiết kế MTUD... rất có tiếng vang, nhưng thực tế những người bàn luận đến vấn đề của MTUD rất danh tiếng, nhưng có bao nhiêu phần trăm là những người được đào tạo và đúng nghĩa hoạt động trong lĩnh vực MTUD, bởi đây là lĩnh vực không chỉ sáng tạo trên “bàn giấy” mà có thực tiễn nghề những qui chuẩn cho từng sản phẩm, có qui trình công nghệ chế tạo, dây chuyền sản xuất sản phẩm phải nắm được... và những sản phẩm trình ra xã hội phải sử dụng được, phải hợp lý về công năng + thẩm mỹ + giá thành... chỉ rõ được đúng tính chuyên sâu của ngành MTUD.

Việc tự chủ ở các trường đại học đang là xu thế tất yếu, tự chủ trên các mặt tổ chức nhân sự, chương trình đào tạo và tài chính là bài toán mà đa số các trường hiện đang nan giải. Vì, chỉ một số trường đứng ở top đầu, hiện đang thí điểm ở 14 trường đại học, nhưng chưa trường nào thuộc khối nghệ thuật. Với xu thế tự chủ, thực hiện chỉ đạo của Nhà nước và Bộ GD&ĐT. Thời gian qua, cơ chế quản lý tài chính đối với giáo dục đại học đã đổi mới cho phù hợp với yêu cầu phát triển. Điều này thể hiện rõ qua Nghị quyết số 35/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội khóa XII về chủ trương, định hướng đổi mới một số cơ chế tài chính trong giáo dục và đào tạo từ năm 2010-2011 đến năm học 2014 – 2015; Nghị định số 49/2009/NĐ-CP quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 – 2011 đến năm học 2014 – 2015... Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/2/2015 về cơ chế tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập được đánh giá là có những bước đổi mới mạnh mẽ về cơ chế, chính sách tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập cũng như các đơn vị giáo dục đại học công lập... Mới đây là Luật Giáo dục Đại học 34 và Thông tư 99 là những qui định chuẩn cho các bậc đào tạo giáo dục của Việt Nam, thực sự để có chuẩn đội ngũ đào tạo theo qui định các ngành Nghệ thuật nói chung là một thách thức rất lớn.

Những đề xuất giải pháp trong quá trình đào tạo hệ thạc sĩ ngành Mỹ thuật ứng dụng:

Toàn cầu hóa thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tại các quốc gia, khu vực trên toàn thế giới, trong đó có Việt Nam. Việc hội nhập quốc tế tạo điều kiện và thúc đẩy việc thiết lập cơ cấu lao động theo định hướng thị trường, đó là cần có những lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, trong khi những lao động không có chuyên môn kỹ thuật cao sẽ bị cắt giảm hoặc chuyển sang lao động tại các thị trường yêu cầu thấp hơn. Thực tế cho thấy sự nghiệp giáo dục và đào tạo là vũ khí cạnh tranh đóng vai trò quan trọng trong thời đại “thế giới phẳng” ngày nay cần có những giải pháp đổi mới giáo dục đại học theo định hướng hội nhập quốc tế như sau:

- Tham khảo có chọn lọc những kinh nghiệm của những nước có nền giáo dục lĩnh vực MTUD phát triển, phù hợp với Việt Nam để áp dụng cho nền giáo dục tại nước ta.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung chương trình lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng và phương pháp dạy học theo hướng hội nhập quốc tế. Nội dung chương trình và giáo trình cần được tổ chức xây dựng và triển khai theo hướng cơ bản kết hợp mở. Phương pháp đào tạo, cho phép sử dụng đa dạng theo nguyên tắc “lấy người học là trung tâm”, hướng phát triển theo năng lực, giảm tải giờ giảng trên lớp để người học có thời gian tự học và chủ động tự nghiên cứu.

- Cần thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá khách quan, chặt chẽ để bảo đảm tính hiệu quả của việc dạy và học.

- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục. Mục đích của việc xây dựng hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục là hàng năm sẽ đánh giá, xếp hạng các trường đại học ở Việt Nam, trên cơ sở đó, tiêu chuẩn hóa các tiêu chí lựa chọn và xếp hạng các trường đại học. Các tiêu chí đánh giá có thể là: chất lượng đào tạo, chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học, cơ chế quản lý sinh viên, quy trình làm việc... Đồng thời, cần xây dựng cơ chế đánh giá chất lượng đào tạo thông qua khả năng hoà nhập của nhân lực được đào tạo vào thị trường lao động trong nước cũng như nước ngoài.

- Cần xác định rõ mục tiêu đào tạo, lấy chất lượng đào tạo làm then chốt, chuyên sâu theo thế mạnh riêng của từng trường. Việc định hướng chương trình đào tạo cần phát triển một số chương trình mới, chất lượng cao, phù hợp với sự phát triển của xu thế xã hội và có hướng ứng dụng sát hơn. Xây dựng các học phần, môn học từ các khối kiến thức chung, kiến thức cơ sở và kiến thức chuyên ngành cần là khối kiến thức liên thông, bổ trợ lẫn nhau.

- Tăng cường hợp tác quốc tế với các trường có uy tín trong khu vực và thế giới. Tăng cường các hình thức liên kết để học viên có nhiều cơ hội cọ sát thực tiễn.

- Tăng cường đầu tư trang bị cơ sở vật chất, tạo điều kiện quá trình học tập cho người học được tiếp cận với điều kiện học tập tốt, hiện đại.

- Tăng cường cập nhật thông tin và nâng cao chất lượng, xây dựng đội ngũ nhà giáo, nhà khoa học có trình độ chuyên môn giỏi, có tâm huyết và trách nhiệm cao. Đồng thời, cũng là người có kỹ năng nghề giỏi và có tâm huyết, biết yêu thương các học viên. Luôn cùng học viên chia sẻ những kiến thức, có định hướng đúng đắn cho người học. Luôn cổ vũ học viên trong những khó khăn của việc tiếp thu kiến thức, hoàn thành bài tập, hướng dẫn luận văn, đồ án tốt nghiệp.

- Hướng đề tài luận văn, đề án tốt nghiệp hệ thạc sĩ ngành MTUD cần áp dụng công cụ kiểm soát chất lượng. Cần chú ý việc hướng các đề tài luận văn tốt nghiệp vào những đề tài có tính mới trong lĩnh vực MTUD, tiền đề của hệ Tiến sĩ.

- Có hướng tiếp cận và phương pháp cho học viên học tập đảm bảo đầu ra ngoại ngữ theo Quy chế của Bộ GDĐT về chuẩn đầu ra ngoại ngữ học viên phải đạt trình độ bậc 4 theo khung năng lực 6 bậc cho Việt Nam cũng là điều kiện đầu vào của tuyển sinh trình độ tiến sĩ.

- Chính sách đối với học viên cần quan tâm, đãi ngộ, khen thưởng động viên, tạo điều kiện cơ sở vật chất... làm động lực người học.

- Tăng cường các hoạt động nghiên cứu khoa học và công bố quốc tế tới người học, tiến tới quốc tế hóa các tiêu chuẩn đánh giá khoa học và các hoạt động về chuyên môn tại các cơ sở giáo dục qua các hoạt động hội thảo, tọa đàm, làm việc nhóm qua từng môn học, tiếp cận với kiến thức mới mang tính liên ngành...

- Về lâu dài, cần đặt ra lộ trình, nhất là những thế mạnh chuyên môn lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng đối với xã hội của mỗi cơ sở giáo dục và có những lộ trình riêng phù hợp, tiến tới quốc tế hóa các tiêu chuẩn đánh giá các hoạt động khoa học và các hoạt động về chuyên môn trong tất cả các cơ sở giáo dục đại học, coi đây là giải pháp quan trọng để đưa giáo dục đại học Việt Nam nói chung, giáo dục lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng nói riêng hội nhập sâu hơn ra môi trường quốc tế.

Cùng với quá trình hội nhập việc chú trọng đến việc quảng bá hình ảnh, uy tín cho hệ thống giáo dục đại học của cơ sở giáo dục cần thông qua việc công bố các công trình nghiên cứu, bằng sáng chế, những đóng góp thực tiễn được sử dụng ngoài xã hội, các giải thưởng về Mỹ thuật, Mỹ thuật ứng dụng trong và ngoài nước...

3. KẾT LUẬN

Giáo dục Việt Nam trên đường hội nhập quốc tế thực sự là xu thế và là cơ hội để giáo dục Việt Nam hòa nhập cùng các khu vực và thế giới, đưa chất lượng giáo dục và mặt bằng giáo dục Việt Nam có những vị trí nhất định, thực sự là những cơ sở đào tạo truyền thụ kiến thức cho nguồn nhân lực có chất lượng cao cho xã hội. Góp phần làm nền tảng khoa học và thực tiễn, bồi dưỡng các thế hệ khoa học tương lai.

Trước những thực trạng thuận lợi, khó khăn đặt ra những thách thức cho việc đào tạo hệ thạc sĩ lĩnh vực MTUD những nhiệm vụ cho các nhà quản lý cũng như sự nỗ lực từng bước, cũng như cần những đột phá của mỗi cơ sở đào tạo. Đối với quá trình nâng cao chất lượng đào tạo hệ thạc sĩ cho lĩnh vực MTUD trong quá trình đổi mới, giao lưu hội nhập văn hóa toàn cầu, việc tiếp biến và phát triển một cách hài hòa, phù hợp nhu cầu xã hội, cũng như phù hợp điều kiện thực tiễn của đất nước là việc định hướng đúng đắn của Đảng và Nhà nước, được triển khai cụ thể và vận dụng hợp lý với từng cơ sở đào tạo tạo nên

những giá trị trong xã hội Việt Nam, góp phần thành công trong chiến lược của Đảng và Nhà nước về giáo dục. Đây chính là sức mạnh vô hình của các ngành Văn hóa - Nghệ thuật góp phần làm nền tảng để xây dựng, phát triển một nền Văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc chính là trang bị cho dân tộc, cho đất nước một tiềm lực tinh thần vô giá, một sức mạnh tinh thần vô song trong xu thế hội nhập và phát triển đầy biến động nhưng cũng đầy hứa hẹn vinh quang.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Mai Anh (2023), *Xu thế đào tạo Thạc sĩ ngành Mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam cơ hội và thách thức trong tình hình hiện nay*, Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế Đại học Thủ đô: “Đảm bảo chất lượng Sau đại học theo định hướng ứng dụng: Kinh nghiệm Quốc tế và thực tiễn Việt Nam”, ISBN :978-604-364-67-0, tr109-120.
2. Ban Chấp hành Trung ương khóa 8 (2013), Nghị quyết số 29 – NQ/TW ngày 04.11.2013. Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam 2009 - 2020. Hà Nội.
4. Trần Thị Biển (2023), *Thuận lợi và khó khăn khi áp dụng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ mỹ thuật ứng dụng trong tình hình hiện nay*, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học khoa Sau đại học năm 2023, Nxb Thế giới.
5. Phạm Hùng Cường (2022), *Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo trình độ thạc sĩ lĩnh vực mỹ thuật ứng dụng ở Việt Nam hiện nay*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học toàn quốc: “Đào tạo nghệ thuật trong tiến trình hội nhập và phát triển hiện nay”, Nxb Đại học Huế.
6. Lê Minh Khôi. Giáo dục Việt Nam - nguy cơ tụt hậu khi ra trường, nguồn: <http://huc.edu.vn/chi-tiet/244/Giao-duc-VN--Nguy-co-tut-hau-ngay-khi-ra-truong.html>.
7. Mai Thị Thùy Hương (2016), *Phát triển đội ngũ giảng viên đại học khối ngành nghệ thuật trong bối cảnh hội nhập quốc tế*, Luận án Tiến sĩ Học viện Quản lý Giáo dục.
8. Ngô Tứ Thành (2010), *Cần đổi mới cách giảng dạy ở đại học*, nguồn: <http://dantri.com.vn/ban-doc/can-cach-giang-day-o-dai-hoc-1268610716.htm>.
9. Thủ tướng chính phủ (2011), Quyết định số 1216 - QĐ/TTg ngày 22.7.2011. Hà Nội
10. Nguyễn Văn Sơn (2002), *Trí thức giáo dục đại học Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa*, NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội.
11. Trần Thị Ngân Thùy (2016), *Chính sách phát triển đội ngũ giảng viên nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng tài năng mỹ thuật của Trường Đại học Nghệ thuật - Đại học Huế*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Toàn quốc “Bồi dưỡng và phát triển tài năng cho sinh viên Mỹ thuật trong xu thế Hội nhập quốc tế hiện nay”, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IMPROVE THE QUALITY OF TRAINING AT THE MASTER'S LEVEL IN APPLIED ARTS IN THE TREND OF INTERNATIONAL INTEGRATION

Dang Mai Anh, Pham Hung Cuong

Abstract: *To meet the country's increasing development requirements in the trend of international integration, Vietnamese education in general and higher education in particular are hoping to soon have an advanced, integrated education system. solid international. This poses the task that Vietnam's higher education system needs to be innovated on the basis of retaining the unique features of domestic higher education, while at the same time approaching the common standards of the era of international integration. international. With the training experiences of individuals in the research group and the opinions of some experts participating in training systems, especially master's programs in the field of Applied Arts; The article hopes to get an overview of current master's training in the field of applied arts in Vietnam and some proposed solutions to contribute to the training of master's programs with orientations for training master's systems. improve quality, making practical contributions to serving the country in the trend of international integration.*

Keywords: *Applied arts, Master's level training, 4.0 era, international integration.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 28-01-2024; ngày phản biện đánh giá: 26-02-2024; ngày chấp nhận đăng: 15-3-2024)